TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 5 -2022
V/v: " Tranh chấp ly hôn ".

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các hội thẩm nH dân:

1. Ông Phạm Văn Huynh

2. Ông Lưu Đức Chung.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Linh Thu Hồng, Thư ký Tòa án nH dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa***: Ông Lê Duy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nH dân huyện Long Thành xét xử 1sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 864/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc: "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Chị Đỗ Gia H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: 90 Chu Văn A, tổ 1, khu K, TT L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- ***Bị đơn***: Anh Tạ Duy P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 46, ấp 1, xã Tân H, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Chị H, anh P vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 10 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Gia H trình bày: Chị và anh P xây dựng gia đình với nhau năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân H, huyện L, thời gian đầu sống hạnh phúc nhưng do tính tính tình không hợp nên thường xuyên cãi vã nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu xin ly hôn với anh P.

Về con chung : Có 01 con chung là cháu Tạ Thiên H, sinh ngày 04/02/2019.

Sau khi ly hôn, chị đồng ý để anh P nuôi con, chị không cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung : Không có.

- ***Tại bản tự khai ngày 16/4/2022, bị đơn anh Tạ Duy P trình bày*** : Về yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Gia H, anh đồng ý, anh xác định tình cảm không còn, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn như chị H trình bày là đúng.

Về con chung : Có 01 con chung Tạ Thiên H, sinh ngày 04/02/2019, hiện cháu đang sống với anh. Sau khi ly hôn, tôi yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung : Không có.

Tại biên bản xác minh ngày 04/04/2022, đại diện UBND xã Tân H, huyện L cung cấp : Chị Đỗ Gia H và anh Tạ Duy P có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hiệp, trong quá trình chung sống, chị H và anh P phát sinh mâu thuẫn địa phương không nắm rõ vì không ai yêu cầu hòa giải tại địa phương.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Long Thành: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Gia H.

Về con chung: Chị H đồng ý giao cháu Tạ Thiên H, sinh ngày 04/02/2019 cho anh P nuôi dưỡng, vì vậy, giao cháo H cho anh P tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung : Không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng : Nguyên đơn chị Đỗ Gia H và anh Tạ Duy P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị H, anh P.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nH dân xã Tân H, huyện L nên là hôn nH hợp pháp.

Chị H yêu cầu xin ly hôn anh P vì tình cảm vợ chồng không còn. Anh P cũng đồng ý ly hôn, chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trong, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nH không đạt nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nH gia đình Việt Nam năm 2014, xử cho chị Đỗ Gia H được ly hôn anh Tạ Duy P.

[3] Về con chung: Chị H và anh P có 01 con chung Tạ Thiên H, sinh ngày 04/02/2019.

Anh P yêu cầu được tiếp tục nuôi con, chị H đồng ý, vì vậy, giao cháu Tạ Thiên H cho anh P nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

[5] Về án phí: Chị Đỗ Gia H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 217, 218, 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 89 Luật hôn nH gia đình Việt Nam năm 2000 ; Điều 56, 131 Luật hôn nH gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nH: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Gia H, xử cho chị H được ly hôn anh Tạ Duy P.

2. Về con chung: Giao cháu Tạ Thiên H, sinh ngày 04/02/2019 cho anh Tạ Duy P trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm thời chị Đỗ Gia H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 84, 110, 118 Luật hôn nH gia đình Việt Nam năm 2014.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không xét.

4. Về án phí: Chị Đỗ Gia H phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004897 ngày 11/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị H đã nộp đủ án phí.

5. Chị Đỗ Gia H và anh Tạ Duy P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của páp luật.

Nơi nhận :
-TAND T. Đồng Nai.
-VKSND H. Long Thành.
-THA H. Long Thành.
- UBND xã Tân Hiệp
Huyện Long Thành.
-Các đương sự.
-Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên